

Số: 46/2018/QĐST- HNGĐ

V, ngày 13 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 46/2018/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Triệu Thị B** – sinh năm 1981

- Bị đơn: Anh **Trần Văn C** – sinh năm 1980

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 4, thị trấn nông trường T, huyện V, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Triệu Thị B** và anh **Trần Văn C**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự như sau:

2.1. Con chung: Chị Triệu Thị B trực tiếp nuôi 02 con chung là Trần Xuân S, sinh ngày 28/6/2000 và Trần Thị Khánh L, sinh ngày 07/9/2011.

Anh Trần Văn C không phải cấp dưỡng nuôi 02 con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Án phí: Chị Triệu Thị B nhận chịu cả án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu số: AA/2013/04064 ngày 28 tháng 02 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Chấn. Chị Triệu Thị B được hoàn lại số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yên cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Chấn;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND thị trấn nông trường T;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

( Đã ký và đóng dấu)

**Đào Thị Minh Hải**

